

**DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2023-2024**

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số áo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
1	Lâm Dim	Nam	08/08/2008	Bình Phước	Khmer							Tuyển thẳng
2	Lâm Tấn Du	Nam	30/12/2008	Bình Phước	Khmer							Tuyển thẳng
3	Lâm Huy Hoàng	Nam	17/10/2008	Bình Phước	Khmer							Tuyển thẳng
4	Tường Thị Lan	Nữ	01/01/2008	Bình Phước	Khmer							Tuyển thẳng
5	Lâm Thị Kim Ngân	Nữ	30/8/2008	Bình Phước	Khmer							Tuyển thẳng
6	Lâm Thị Mỹ Nhung	Nữ	07/02/2008	Bình Phước	Khmer							Tuyển thẳng
7	Đàm Thị Kiều Trinh	Nữ	18/2/2008	Bình Phước	Nùng							Tuyển thẳng
8	Nguyễn Tấn Dũng	Nam	08/11/2008	Bình Phước	Kinh							Tuyển thẳng
9	Nguyễn Ngọc Thảo Như	Nữ	23/11/2008	Bình Phước	Kinh	010445	9	8.75	6.5	0	42	nv2_chuyên
10	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	03/03/2008	Bến Tre	Kinh	320181	8	9	7	0.5	41.5	nv1
11	Nguyễn Thị Ngọc ánh	Nữ	30/08/2008	Bình Phước	Kinh	320019	7.25	9.75	7.25	0	41.25	nv1
12	Vũ Huy Hoàng	Nam	06/03/2008	Bình Phước	Kinh	010198	7.75	8.25	9	0	41	nv2_chuyên
13	Nguyễn Hữu Kim Ngân	Nữ	14/07/2008	Bình Phước	Kinh	320152	9	8	6.75	0	40.75	nv1
14	Lê Hữu Thiên Bảo	Nam	31/01/2008	Bình Phước	Kinh	010064	8	7.5	9.75	0	40.75	nv2_chuyên
15	Nguyễn Hoàng Thành	Nam	07/03/2008	Thanh Hoá	Kinh	320228	7.75	7.5	9.25	0	39.75	nv1
16	Phạm Khải	Nam	05/03/2008	Bình Phước	Kinh	010236	7	8.5	8.75	0	39.75	nv2_chuyên
17	Lê Thùy Trang	Nữ	22/08/2008	Bình Phước	Kinh	010613	7	8.5	8.75	0	39.75	nv2_chuyên
18	Lê Thị Diệu Hiền	Nữ	06/10/2008	Bình Phước	Kinh	320081	7.75	9.5	5	0	39.5	nv1
19	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	04/08/2008	Bình Phước	Kinh	320233	7.75	8.25	7.5	0	39.5	nv1
20	Vũ Minh Quang	Nam	11/06/2008	Bình Dương	Kinh	320201	7.5	8.25	7.75	0	39.25	nv1
21	Quách Huỳnh Giao	Nữ	14/06/2008	Tp.HCM	Kinh	010149	7.75	7.25	9.25	0	39.25	nv2_chuyên
22	Lê Thị Anh Thư	Nữ	13/09/2008	An Giang	Kinh	010580	7.5	9.25	5.75	0	39.25	nv2_chuyên
23	Nguyễn Thanh Nhi	Nữ	04/08/2008	Bình Phước	Kinh	320179	7	8.25	8.5	0	39	nv1
24	Nguyễn Thị Ngọc Như	Nữ	20/06/2008	Bình Phước	Kinh	320189	8	7.75	7.5	0	39	nv1
25	Trần Hoàng Ân	Nam	07/02/2008	Tiền Giang	Kinh	010060	7.25	8.75	7	0	39	nv2_chuyên
26	Lê Thanh Thảo	Nữ	12/11/2008	Bình Phước	Kinh	320231	7.5	8	7	0	38	nv1
27	Lê Nguyễn Trọng Tín	Nam	28/04/2008	Bình Dương	Kinh	320258	5.5	9.5	8	0	38	nv1
28	Nguyễn Bảo Trâm	Nữ	26/04/2008	Bình Phước	Kinh	010625	7.5	8	7	0	38	nv2_chuyên
29	Trần Hoàng Phương Trinh	Nữ	05/03/2008	Bình Phước	Kinh	010640	8	8	6	0	38	nv2_chuyên



STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số áo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
30	Nguyễn Thị Mỹ	Nữ	18/09/2008	Bình Phước	Kinh	320142	6.75	8	8.25	0	37.75	nv1
31	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	Nữ	24/05/2008	Bình Phước	Kinh	320178	8	7.5	6.75	0	37.75	nv1
32	Nguyễn Ngọc Tú Trinh	Nữ	07/01/2008	Bình Phước	Kinh	320282	7.75	7.25	7.75	0	37.75	nv1
33	Nguyễn Thúy Hiền	Nữ	15/09/2008	Bình Phước	Kinh	010175	8.25	6.5	8.25	0	37.75	nv2_chuyên
34	Trần Duy Mạnh	Nam	01/03/2008	Bình Phước	Kinh	320132	8	8.25	5	0	37.5	nv1
35	Lê Thị Trà My	Nữ	24/09/2008	Sóc Trăng	Kinh	320138	7	8.75	6	0	37.5	nv1
36	Dương Thiên Phúc	Nam	30/12/2008	Tp.HCM	Kinh	320197	7.75	7	8	0	37.5	nv1
37	Nguyễn Thị Huyền Trân	Nữ	11/07/2008	Tp.HCM	Kinh	320273	6.25	8.75	7.5	0	37.5	nv1
38	Huỳnh Ngọc Thảo Vy	Nữ	31/08/2008	Bình Dương	Kinh	320311	7.25	8	6.75	0	37.25	nv1
39	Nguyễn Gia Huy	Nam	25/08/2008	Bình Phước	Kinh	010211	7.25	7.25	8	0	37	nv2_chuyên
40	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	Nữ	11/07/2008	Đồng Tháp	Kinh	320143	7.75	7.25	6.75	0	36.75	nv1
41	Lê Đỗ Thị Trường Giang	Nữ	01/05/2008	Bình Phước	Kinh	320067	7	8.25	6	0	36.5	nv1
42	Nguyễn Thảo Ngân	Nữ	05/03/2008	Tp.HCM	Kinh	320153	8.25	8	4	0	36.5	nv1
43	Lê Hoàng Lộc	Nam	22/09/2008	Tp.HCM	Kinh	320123	6.5	8.5	6.25	0	36.25	nv1
44	Hà Thị Quỳnh Anh	Nữ	22/11/2008	Bình Phước	Kinh	010018	7.5	6	9.25	0	36.25	nv2_chuyên
45	Đỗ Thị Cúc	Nữ	24/08/2008	Bình Phước	Kinh	320041	6.5	8	7	0	36	nv1
46	Trần Thị Ngọc Mỹ	Nữ	24/04/2008	Tp.HCM	Kinh	320144	6.75	6.75	9	0	36	nv1
47	Trần Thiện Tâm	Nam	01/01/2008	Bình Phước	Kinh	320218	6.75	8	6.5	0	36	nv1
48	Nguyễn Hữu Đăng	Nam	26/08/2008	Bình Phước	Kinh	010129	5.75	8	8.5	0	36	nv2_chuyên
49	Trịnh Nguyễn Xuân Lâm	Nam	26/02/2008	Bình Phước	Kinh	010280	7	8	6	0	36	nv2_chuyên
50	Lê Quỳnh Như	Nữ	15/11/2008	Bình Dương	Kinh	010443	7.75	6.25	7.5	0	35.5	nv2_chuyên
51	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Nữ	01/02/2008	Bình Phước	Kinh	320043	6.75	8.25	5.25	0	35.25	nv1
52	Hà Kiến Lâm	Nam	25/05/2008	Bình Dương	Hoa	320116	6.25	8	6.25	0.5	35.25	nv1
53	Phạm Minh Phúc	Nam	30/03/2008	Bình Phước	Kinh	320198	8	6.25	6.75	0	35.25	nv1
54	Viên Lâm Quy	Nam	09/08/2008	Bình Phước	Kinh	320204	6.75	8	5.75	0	35.25	nv1
55	Mai Phương Uyên	Nữ	21/11/2008	Tp.HCM	Kinh	320298	7.5	6.25	7.75	0	35.25	nv1
56	Phạm Nhật Anh	Nam	10/06/2008	Bình Phước	Kinh	320014	5.75	7.5	8.5	0	35	nv1
57	Lê Nguyễn Nhật Linh	Nữ	02/09/2008	Bình Phước	Kinh	320117	6	8.5	6	0	35	nv1
58	Lê Thị Kim Ngọc	Nữ	13/08/2008	Bến Tre	Kinh	320162	8.25	5.75	7	0	35	nv1
59	Hoàng Ngọc Hiếu Anh	Nam	30/11/2008	Bình Phước	Thời	320008	6	7.25	7	0.5	34	nv1
60	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	02/02/2008	Quảng Ninh	Kinh	320145	6.25	7	7.5	0	34	nv1
61	Lưu Gia Bảo	Nam	03/11/2008	Bình Phước	Kinh	320024	7.75	6.25	5.75	0	33.75	nv1
62	Nguyễn Đình Long	Nam	01/07/2008	Bình Phước	Kinh	320121	5.5	7.75	7.25	0	33.75	nv1
63	Nguyễn Thị Phương Nghi	Nữ	16/03/2008	Bình Phước	Kinh	320160	6.25	6.5	8.25	0	33.75	nv1
64	Mai Phước Hưng	Nam	13/01/2008	Vĩnh Long	Kinh	320101	7.25	6.5	6	0	33.5	nv1

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
65	Phan Xuân Khoa	Nam	17/09/2008	Bình Phước	Kinh	320110	6.25	6.75	7.5	0	33.5	nv1
66	Nguyễn Hoàng Trâm Anh	Nữ	08/01/2008	Bình Phước	Kinh	010032	7.75	5.25	7.5	0	33.5	nv2_chuyên
67	Trần Đức Công	Nam	02/01/2008	Bình Phước	Kinh	320040	5	7	9.25	0	33.25	nv1
68	Văn Phạm Mai Nam	Nữ	26/07/2008	Tp.HCM	Kinh	320148	6.5	8.25	3.75	0	33.25	nv1
69	Nguyễn Thiên Triệu	Nam	10/07/2008	Tiền Giang	Kinh	320280	6	8.5	4.25	0	33.25	nv1
70	Đoàn Nguyễn Quốc Anh	Nam	06/10/2008	Bình Phước	Kinh	320007	5.25	7.75	7	0	33	nv1
71	Trần Quang Hiếu	Nam	20/08/2008	Bình Phước	Kinh	320084	7.5	7	4	0	33	nv1
72	Lý Khánh Ngân	Nữ	10/07/2008	Tp.HCM	Hoa	320151	6.75	7.75	3.25	0.5	32.75	nv1
73	Phan Thụy Quỳnh Nhi	Nữ	15/02/2008	Bình Phước	Kinh	320182	8	5.5	5.75	0	32.75	nv1
74	Trịnh Thị Ngọc Anh	Nữ	30/07/2008	Bình Phước	Kinh	320017	6.5	7.5	4.5	0	32.5	nv1
75	Phạm Thị Hồng Yến	Nữ	01/09/2008	Bình Dương	Kinh	320321	6.75	7	5	0	32.5	nv1
76	Vũ Phạm Thanh Ngọc	Nữ	20/04/2008	Bình Phước	Kinh	320167	7.25	6.5	4.75	0	32.25	nv1
77	Nguyễn Minh Trí	Nam	02/07/2008	Bình Dương	Kinh	320277	7.5	5.75	5.75	0	32.25	nv1
78	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	Nữ	12/06/2008	Bình Phước	Kinh	320207	7.25	5.25	6.5	0.5	32	nv1
79	Lê Vũ Quỳnh Như	Nữ	03/11/2008	Bình Dương	Kinh	320187	7.25	6	4.75	0.5	31.75	nv1
80	Huỳnh Mai Trang	Nữ	26/10/2008	Bình Phước	Kinh	320261	6.5	6.75	5.25	0	31.75	nv1
81	Võ Ngọc Tường Vân	Nữ	11/01/2008	Bình Dương	Kinh	320305	5.5	7.75	5.25	0	31.75	nv1
82	Nguyễn Nhật Hào	Nam	21/01/2008	Bình Phước	Kinh	320071	7.25	5.75	5.5	0	31.5	nv1
83	Lâm Thị Nhật Vy	Nữ	20/10/2008	Bình Phước	Khmer	320312	7.75	5.25	5	0.5	31.5	nv1
84	Nguyễn Trần Thanh Vy	Nữ	05/09/2008	Bình Dương	Kinh	320313	8.25	4.75	5.5	0	31.5	nv1
85	Phan Thị Ngọc Châm	Nữ	21/08/2008	Đồng Nai	Kinh	320035	7.25	6	4.75	0	31.25	nv1
86	Nguyễn Kỳ Bảo Châu	Nữ	21/10/2008	Bình Phước	Kinh	320037	7	6	5.25	0	31.25	nv1
87	Vũ Ngọc Gia Hân	Nữ	02/10/2008	Bình Phước	Kinh	320079	6.5	4.75	8.75	0	31.25	nv1
88	Hoàng Đức Huy	Nam	13/08/2008	Bình Phước	Kinh	320092	3.75	8.75	6.25	0	31.25	nv1
89	Bùi Khánh Duy	Nam	25/11/2008	Bình Phước	Kinh	320046	7.25	5.75	5	0	31	nv1
90	Lê Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	16/04/2008	Bình Phước	Kinh	320055	6	6.75	5.5	0	31	nv1
91	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	Nữ	14/11/2008	Quảng Ngãi	Kinh	320255	6	6	7	0	31	nv1
92	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Nữ	15/12/2008	Tp.HCM	Kinh	320076	7	5.25	6.25	0	30.75	nv1
93	Nguyễn Nhựt Khoa	Nam	07/02/2008	Bình Phước	Kinh	320107	7.25	5.75	4.75	0	30.75	nv1
94	Hoàng Ngọc Như Quỳnh	Nữ	04/07/2008	Bình Phước	Kinh	320205	7	5.75	5.25	0	30.75	nv1
95	Phạm Thị Tuyết Mai	Nữ	27/01/2008	Bình Phước	Kinh	010330	4.75	8.25	4.75	0	30.75	nv2_chuyên
96	Đào Viết Khương Duy	Nam	12/03/2008	Tp.HCM	Kinh	320047	4	8	6.5	0	30.5	nv1
97	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	Nữ	01/08/2008	Bình Phước	Kinh	320069	6.25	6.75	4.5	0	30.5	nv1
98	Nguyễn Thị Bảo Trâm	Nữ	18/01/2008	Bình Phước	Kinh	320269	4.5	7.5	6.25	0	30.25	nv1
99	Đặng Trần Trúc Vy	Nữ	17/06/2008	Bình Phước	Kinh	320310	5.5	6.75	5.75	0	30.25	nv1

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
100	Nguyễn Huy Bảo	Nam	14/03/2008	Bình Phước	Kinh	320027	5.5	5.75	7.5	0	30	nv1
101	Đoàn Văn Thành	Nam	13/09/2008	Bình Phước	Kinh	320227	5.5	7.75	3.5	0	30	nv1
102	Võ Minh Khoa	Nam	02/10/2008	Bình Phước	Kinh	320112	5.25	6	7.25	0	29.75	nv1
103	Đoàn Ngọc Yến Nhi	Nữ	30/04/2008	Bình Dương	Kinh	320174	6.75	5	6.25	0	29.75	nv1
104	Nguyễn Đào Phương Như	Nữ	05/01/2008	Bình Dương	Kinh	320188	6.25	6.25	4.75	0	29.75	nv1
105	Phùng Mạnh Toàn	Nam	01/01/2008	Bình Phước	Kinh	320259	5.75	6.25	5.75	0	29.75	nv1
106	Nguyễn Hoàng Kim Xuân	Nữ	23/06/2008	TP.HCM	Kinh	320318	6.25	6.75	3.75	0	29.75	nv1
107	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	26/10/2008	Tp.HCM	Kinh	320164	7	4.75	6	0	29.5	nv1
108	Nguyễn Thị Thùy Vân	Nữ	03/08/2008	Bình Dương	Kinh	320302	5.75	6.75	4.5	0	29.5	nv1
109	Nguyễn Đức Thành Công	Nam	06/07/2008	Bình Phước	Kinh	320039	5.75	6.5	4.75	0	29.25	nv1
110	Trần Đỗ Gia Hân	Nữ	09/10/2008	Bình Phước	Kinh	320078	6.5	6.25	3.75	0	29.25	nv1
111	Trần Văn Khang	Nam	10/11/2008	Sóc Trăng	Kinh	320105	5.75	6.75	4.25	0	29.25	nv1
112	Phạm Thanh Ngân	Nữ	17/09/2008	Bình Phước	Kinh	320154	7.5	4.75	4.5	0	29	nv1
113	Đinh Nhật Tân	Nam	21/09/2008	Bình Dương	Kinh	320219	5.5	6.5	5	0	29	nv1
114	Nguyễn Hữu Thọ	Nam	30/03/2008	Bình Phước	Kinh	320242	5.25	6.75	5	0	29	nv1
115	Trương Nguyễn Anh Thư	Nữ	09/09/2008	Bình Phước	Kinh	320251	4.75	6.25	7	0	29	nv1
116	Trương Văn Vỹ	Nam	24/05/2008	Bình Phước	Kinh	320317	5.75	7.5	2.5	0	29	nv1
117	Nguyễn Ngọc Đạt	Nam	24/03/2008	Bình Phước	Kinh	320059	5.5	5.5	6.75	0	28.75	nv1
118	Lê Phạm Hoài Nhung	Nữ	27/02/2008	Bình Phước	Kinh	320185	6	6	4.75	0	28.75	nv1
119	Nguyễn Thị Trúc Ly	Nữ	17/06/2007	Tây Ninh	Kinh	320128	6.5	5.75	4	0	28.5	nv1
120	Trần Thị Kim Minh	Nữ	31/12/2008	Bình Phước	Kinh	320137	5.5	5.25	7	0	28.5	nv1
121	Văn Quỳnh Như	Nữ	24/08/2008	Bình Phước	Kinh	320190	6	4.25	8	0	28.5	nv1
122	Phan Thị Thủy Tiên	Nữ	29/01/2008	Bình Phước	Kinh	320256	5.5	5.25	7	0	28.5	nv1
123	Trương Thị Thùy Vân	Nữ	14/04/2008	Bình Phước	Kinh	320304	5	6.75	5	0	28.5	nv1
124	Nguyễn Trần Quang Minh	Nam	11/04/2008	TP.HCM	Kinh	010342	6	4.25	8	0	28.5	nv2_chuyên
125	Nguyễn Thanh Bảo	Nam	20/12/2008	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh	320029	5	6	6.25	0	28.25	nv1
126	Tống Đức Huy	Nam	05/02/2008	Bình Phước	Kinh	320098	6.25	5.75	4.25	0	28.25	nv1
127	Mai Bảo Ngọc	Nữ	23/10/2008	Bình Phước	Kinh	320163	8.75	3.25	4	0	28	nv1
128	Mai Võ Quỳnh Anh	Nữ	01/12/2008	Bình Phước	Kinh	320010	7	4	5.75	0	27.75	nv1
129	Lý Ngọc Phụng	Nữ	01/11/2008	Bình Phước	Kinh	320199	5.25	6.75	3.75	0	27.75	nv1
130	Nguyễn Ngọc Kiều Trang	Nữ	05/10/2008	Bình Phước	Kinh	320262	5.5	5	6.75	0	27.75	nv1
131	Lê Hà Trâm	Nữ	06/12/2008	TP.HCM	Kinh	320265	5.5	6.25	4.25	0	27.75	nv1
132	Dương Thị Trúc Mai	Nữ	01/03/2008	Bình Phước	Kinh	320131	6	6	3.5	0	27.5	nv1
133	Trần Công Sỹ Đăng	Nam	19/10/2008	Bình Phước	Kinh	320062	6.75	3.25	7.25	0	27.25	nv1
134	Thái Hồng Ngọc	Nữ	08/05/2008	Bình Phước	Kinh	320165	6.5	5.75	2.75	0	27.25	nv1

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số áo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
135	Lê Huỳnh Đức	Nam	29/03/2008	Bình Phước	Kinh	320064	5.5	6	4	0	27	nv1
136	Hoàng Thị Kim Ly	Nữ	14/04/2008	Bình Phước	Kinh	320126	6	4.75	5.5	0	27	nv1
137	Lê Thị Thanh Thơ	Nữ	17/12/2008	Bình Phước	Kinh	320244	6	5	5	0	27	nv1
138	Nguyễn Triệu Vi	Nữ	14/02/2008	Bình Phước	Kinh	320306	6	5.25	4.5	0	27	nv1
139	Châu Gia Bảo	Nam	26/10/2008	An Giang	Hoa	320022	3.75	7	4.75	0.5	26.75	nv1
140	Hoàng Ngọc Hiếu Ngân	Nữ	30/04/2008	Bình Phước	Kinh	320150	5	5.25	6.25	0	26.75	nv1
141	Nguyễn Minh Tuyết	Nữ	12/05/2008	Tiền Giang	Kinh	320297	5.75	6	3.25	0	26.75	nv1
142	Nguyễn Ngọc Ân	Nam	01/02/2008	Bình Phước	Kinh	320021	5.75	4.75	5.5	0	26.5	nv1
143	Lê Hoàng Gia Huy	Nam	26/10/2008	Bình Phước	Kinh	320094	5	5.75	5	0	26.5	nv1
144	Châu Ngọc Bích Trâm	Nữ	02/04/2008	Bình Dương	Kinh	320264	5.5	5.25	5	0	26.5	nv1
145	Phạm Khánh Băng	Nữ	14/11/2008	Bình Phước	Kinh	320033	6	4.5	5.25	0	26.25	nv1
146	Nguyễn Ngọc Duy	Nam	04/08/2008	Tp.HCM	Kinh	320051	5.5	5.5	4.25	0	26.25	nv1
147	Phạm Nguyễn Trúc Ly	Nữ	13/11/2008	Bình Phước	Kinh	320129	6	4.75	4.75	0	26.25	nv1
148	Bùi Thị Bé Thảo	Nữ	15/08/2008	Tây Ninh	Kinh	320230	5	5.5	5.25	0	26.25	nv1
149	Nguyễn Thị Thanh Tú	Nữ	02/03/2008	Bình Phước	Kinh	320290	5.75	4.75	5.25	0	26.25	nv1
150	Hồ Vinh Hiên	Nam	12/06/2008	Cà Mau	Kinh	320082	4.5	6.5	4	0	26	nv1
151	Nguyễn Việt Hồng Lý	Nữ	06/04/2008	Tp.HCM	Kinh	320130	5.5	5.25	4.5	0	26	nv1
152	Bùi Nguyễn Trúc Vy	Nữ	14/01/2008	Bình Dương	Kinh	320309	6.25	5.25	3	0	26	nv1
153	Võ Tường Vy	Nữ	18/04/2008	Bình Phước	Kinh	320316	5.5	5	5	0	26	nv1
154	Trịnh Minh Đức	Nam	04/08/2008	Bến Tre	Kinh	320065	4.75	6.5	3.25	0	25.75	nv1
155	Mai Nguyễn Xuân Hòa	Nam	02/11/2008	Bình Phước	Kinh	320087	5	5	5.75	0	25.75	nv1
156	Trần Ngọc Yến Nhi	Nữ	21/12/2008	Bình Phước	Kinh	320183	5.5	3.75	7.25	0	25.75	nv1
157	Đặng Ngọc Sơn	Nam	25/05/2008	Bình Phước	Kinh	320211	5.5	4.75	5.25	0	25.75	nv1
158	Nguyễn Ngọc Thiện	Nam	03/05/2008	Bình phước	Kinh	320238	5.25	5.5	4.25	0	25.75	nv1
159	Trần Tấn Thịnh	Nam	24/03/2008	Bình Phước	Kinh	320241	4.75	5.75	4.75	0	25.75	nv1
160	Lê Thị Mỹ Vân	Nữ	09/12/2008	TP HCM	Kinh	320301	5.75	5.5	3.25	0	25.75	nv1
161	Châu Thị Hồng Như	Nữ	22/02/2008	Bình Phước	Khmer	240112	7.5	3	4.25	0.5	25.75	nv2_dtnt
162	Nguyễn Nhật Linh	Nữ	07/12/2008	Bình Dương	Kinh	320118	6.25	4.5	4	0	25.5	nv1
163	Mai Thị Yến Nhi	Nữ	06/12/2008	Bình Phước	Kinh	320176	6	4.5	4.5	0	25.5	nv1
164	Đặng Thị Anh Thư	Nữ	12/04/2008	Bình Phước	Kinh	320249	6.5	3.25	6	0	25.5	nv1
165	Lô Mạnh Trí	Nam	30/09/2007	Bình phước	Thỏi	320275	4.75	6.75	2	0.5	25.5	nv1
166	Đoàn Thanh Tuyền	Nữ	11/10/2008	Bình Phước	Kinh	320293	7	4.25	3	0	25.5	nv1
167	Nguyễn Thị Mỹ Kiều	Nữ	01/03/2008	Bình Phước	Kinh	320115	5.75	3.75	6.25	0	25.25	nv1
168	Trần Ngọc Tuyết Ngân	Nữ	21/06/2008	Bình Phước	Kinh	320157	5.5	4.75	4.75	0	25.25	nv1
169	Trần Bảo Thy	Nữ	12/11/2007	Bình Phước	Kinh	320254	4.75	4.75	6.25	0	25.25	nv1

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số áo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
170	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	Nữ	30/10/2008	Bình Phước	Kinh	320054	6	3.25	6.5	0	25	nv1
171	Đặng Ngọc Thúy An	Nữ	14/02/2008	TP HCM	Kinh	320002	5	4.75	5.25	0	24.75	nv1
172	Dương Thị Quế Anh	Nữ	17/07/2008	Bình Phước	Kinh	320005	5	3.75	7.25	0	24.75	nv1
173	Lê Thị Ngọc Anh	Nữ	08/03/2008	Bình Phước	Kinh	320009	4.75	4	7.25	0	24.75	nv1
174	Đỗ Đặng Ngọc Hiền	Nữ	21/03/2008	Bình Phước	Kinh	320080	6.5	3.75	4.25	0	24.75	nv1
175	Phan Đăng Khoa	Nam	07/01/2008	Bình Phước	Kinh	320109	4	6.25	4.25	0	24.75	nv1
176	Nguyễn Hồng Gia Nghi	Nữ	14/12/2008	Bình Dương	Kinh	320159	7.25	3.75	2.75	0	24.75	nv1
177	Nguyễn Ngọc Phương Anh	Nữ	13/03/2008	Bình Phước	Kinh	320012	6.75	3	5	0	24.5	nv1
178	Ngô Tấn Tài	Nam	13/05/2008	Bình Phước	Kinh	320214	5.25	5	4	0	24.5	nv1
179	Hồ Minh Trí	Nam	20/07/2008	Bình Dương	Kinh	320274	4.75	5.75	3.5	0	24.5	nv1
180	Trần Đăng Khoa	Nam	19/08/2008	Bình Dương	Kinh	320111	6.25	3.75	4.25	0	24.25	nv1
181	Nguyễn Tấn Tài	Nam	03/04/2008	Bình Dương	Kinh	320215	5.75	3.75	5.25	0	24.25	nv1
182	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	14/12/2008	Bình Phước	Kinh	320234	4.5	5.5	4.25	0	24.25	nv1
183	Phạm Nguyễn Thành Trí	Nam	04/08/2008	Bình Phước	Kinh	320278	4.5	5.25	4.75	0	24.25	nv1
184	Nguyễn Thanh Tú	Nam	01/05/2008	Bình Phước	Kinh	320289	5	4.75	4.75	0	24.25	nv1
185	Nguyễn Tường Vy	Nữ	16/07/2008	Bình Phước	Kinh	320314	5.25	5.25	3.25	0	24.25	nv1
186	Mai Hoàng Duy	Nam	06/11/2008	Bình Phước	Kinh	320050	4	5.75	4.5	0	24	nv1
187	Hoàng Thị Diệu Hằng	Nữ	04/05/2008	Bình Phước	Kinh	320073	6	4	4	0	24	nv1
188	Hoàng Tấn Huy	Nam	05/12/2008	Đồng Nai	Kinh	320093	5	5.25	3.5	0	24	nv1
189	Đoàn Thị Song Hương	Nữ	13/12/2008	Bình Phước	Kinh	320102	6.75	3.25	4	0	24	nv1
190	Trần Huy Nam	Nam	22/10/2008	Bình Phước	Kinh	320147	5.75	4.25	4	0	24	nv1
191	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	Nữ	20/07/2008	Bình Phước	Kinh	320180	4.75	4.5	5.5	0	24	nv1
192	Thiếu Nhật Đăng	Nam	15/05/2008	Bình Phước	Kinh	320061	6	4.5	2.75	0	23.75	nv1
193	Đinh Thị Nhược Minh	Nữ	14/10/2008	Bình Phước	Kinh	320135	5.5	4.25	4.25	0	23.75	nv1
194	Nguyễn Minh Trí	Nam	17/08/2008	Bình Phước	Kinh	320276	5.25	4.5	4.25	0	23.75	nv1
195	Lưu Thúy An	Nữ	05/06/2008	Bình Phước	Kinh	320003	4.25	4	6.75	0	23.25	nv1
196	Nguyễn Minh An	Nam	18/12/2008	Bình Phước	Kinh	320004	4.25	4.5	5.75	0	23.25	nv1
197	Phạm Thu Thảo	Nữ	01/05/2008	Long An	Kinh	320235	5.75	4.25	3.25	0	23.25	nv1
198	Điểu Thị Ninh Trúc	Nữ	28/05/2008	Bình Phước	Stiêng	320284	6.25	3.25	3.75	0.5	23.25	nv1
199	Hoàng Viêt Khoa	Nam	14/11/2008	Bình Dương	Kinh	320106	5.5	4.25	3.5	0	23	nv1
200	Nguyễn Thị Thảo Linh	Nữ	13/07/2008	Bình Phước	Kinh	320120	5.75	2.75	6	0	23	nv1
201	Phạm Thị Kim Ngân	Nữ	24/12/2008	Tây Ninh	Kinh	320156	5.25	4.25	4	0	23	nv1
202	Nguyễn Quốc Duy	Nam	04/12/2008	Bình Phước	Kinh	320052	5	4.5	3.75	0	22.75	nv1
203	Đinh Trần Xuân Đức	Nam	13/10/2008	Bình Phước	Kinh	320063	4.75	5.25	2.75	0	22.75	nv1
204	Trương Thị Thanh Thúy	Nữ	08/09/2008	Bình Phước	Kinh	320248	5	3.5	5.75	0	22.75	nv1

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
205	Ngô Nguyễn Thùy Trân	Nữ	08/03/2008	Tp. HCM	Kinh	320272	4.75	4.5	4.25	0	22.75	nv1
206	Nguyễn Thị Thu Hồng	Nữ	26/01/2008	Bình Phước	Kinh	320090	7	2	4.5	0	22.5	nv1
207	Ngô Thị Ngọc Trâm	Nữ	12/05/2008	Bình Phước	Kinh	320267	6	3.5	3.5	0	22.5	nv1
208	Nguyễn Đặng Bảo Trâm	Nữ	24/02/2008	Bình Phước	Kinh	320268	5.75	3.75	3.5	0	22.5	nv1
209	Nguyễn Hoài Phương Uyên	Nữ	30/08/2008	Bình Phước	Kinh	320299	5.5	3.25	5	0	22.5	nv1
210	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Nữ	25/10/2008	Bình Phước	Kinh	320077	3	5.75	4.75	0	22.25	nv1
211	Nguyễn Thị Kiều My	Nữ	27/12/2008	Bình Phước	Kinh	320139	3.75	5.5	3.75	0	22.25	nv1
212	Phan Nguyễn Ngọc My	Nữ	08/08/2008	Bình Dương	Kinh	320140	4.75	4.25	4.25	0	22.25	nv1
213	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Nữ	27/05/2008	Bình Phước	Kinh	320168	6.5	2.5	4.25	0	22.25	nv1
214	Lê Mai Thiên Quốc	Nam	20/05/2008	Bình Phước	Kinh	320203	5	3.5	5.25	0	22.25	nv1
215	Nguyễn Thị Mai Thy	Nữ	15/02/2008	Bình Phước	Kinh	320253	5.5	4	3.25	0	22.25	nv1
216	Trần Phước Tiến	Nam	21/09/2008	Bình Phước	Kinh	320257	2.5	5.75	5.75	0	22.25	nv1
217	Lê Thị Anh Vân	Nữ	24/03/2008	Tp HCM	Kinh	320300	4.5	4.25	4.75	0	22.25	nv1
218	Vũ Dương Cẩm Ngọc	Nữ	29/05/2008	Bình Phước	Kinh	320166	5.5	4	3	0	22	nv1
219	Nguyễn Tấn Sang	Nam	09/01/2008	Bình Phước	Kinh	320209	5.75	4.25	2	0	22	nv1
220	Phạm Hoàng Thái	Nam	28/04/2008	Bình Phước	S'tiêng	320224	4.25	4.75	3.5	0.5	22	nv1
221	Nguyễn Hoài Thương	Nữ	18/11/2008	Bình Dương	Kinh	320252	4.25	4.5	4.5	0	22	nv1
222	Nguyễn Thị Thùy Trâm	Nữ	22/09/2008	Bình Phước	Kinh	320271	5.25	3.25	5	0	22	nv1
223	Lê Thanh Phong	Nam	07/08/2008	Bình Phước	Kinh	320196	5	4.25	3.25	0	21.75	nv1
224	Châu Tiến Đạt	Nam	02/12/2008	Bình Phước	Kinh	320057	4.5	3.5	5.5	0	21.5	nv1
225	Mai Thị Ngọc Huyền	Nữ	12/10/2008	Bình Phước	Kinh	320099	4.75	4.5	3	0	21.5	nv1
226	Hồ Anh Quân	Nam	23/11/2008	Bình Phước	Kinh	320202	4	3.75	6	0	21.5	nv1
227	Lê Đỗ Minh Thi	Nữ	05/04/2008	Bình Dương	Kinh	320237	4.25	5.25	2.5	0	21.5	nv1
228	Lê Thị Bích Trâm	Nữ	25/10/2008	Bình Dương	Kinh	320266	3.75	4.75	4.5	0	21.5	nv1
229	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Nữ	10/12/2008	Bình Phước	Kinh	320068	6	3.75	1.75	0	21.25	nv1
230	Nguyễn Hồng Nam	Nam	16/06/2008	Bình Phước	Kinh	320146	4	3.5	6.25	0	21.25	nv1
231	Bùi Đức Nhân	Nam	15/09/2008	Bình Phước	Kinh	320172	4.25	3.75	5.25	0	21.25	nv1
232	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	29/11/2008	Bình Phước	Kinh	320270	5	4	3.25	0	21.25	nv1
233	Cao Thị Ngọc ánh	Nữ	23/03/2008	Bình Phước	Kinh	320018	4.75	3	5.5	0	21	nv1
234	Phạm Nhật Huy	Nam	04/12/2008	Bình Phước	Kinh	320097	5	3.5	4	0	21	nv1
235	Hồ Trường Khang	Nam	03/10/2008	Bình Phước	Kinh	320104	5.25	3.25	4	0	21	nv1
236	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	24/04/2008	Bình Phước	Kinh	320113	3.25	5	4.5	0	21	nv1
237	Ngô Phùng Như ý	Nữ	03/08/2008	Bình Phước	Kinh	320319	5.25	3	4.5	0	21	nv1
238	Đồng Tiến Đạt	Nam	26/12/2008	Bình Phước	Kinh	310084	4.25	3.75	5	0	21	nv2_in
239	Nguyễn Đức Huy	Nam	13/02/2008	Bình Phước	Kinh	310172	5	3.5	4	0	21	nv2_in

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số áo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
240	Nguyễn Trịnh Minh Nhi	Nữ	29/12/2008	Bình Phước	Kinh	310345	5.5	2.5	5	0	21	nv2_ln
241	Đổng Minh Quân	Nam	19/09/2008	Tp.HCM	Kinh	310405	3	6	3	0	21	nv2_ln
242	Trương Trần Bảo Thy	Nữ	17/09/2008	Hậu Giang	Kinh	310518	6.25	2.25	4	0	21	nv2_ln
243	Đinh Thị Ngọc Anh	Nữ	28/08/2008	Bình Phước	Kinh	320006	4.5	3.5	4.75	0	20.75	nv1
244	Hà Thị Trúc Giang	Nữ	11/02/2008	Bình Phước	Kinh	320066	4.75	3.75	3.75	0	20.75	nv1
245	Phan Thị Thanh Hằng	Nữ	20/01/2008	Bình Phước	Kinh	320075	6	2.75	3.25	0	20.75	nv1
246	Ngô Trần Thanh Tâm	Nữ	03/12/2008	Bình Phước	Kinh	320217	6	3.5	1.75	0	20.75	nv1
247	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	20/04/2008	Bình Phước	Kinh	320263	5	3.75	3.25	0	20.75	nv1
248	Bùi Xuân Lâm	Nam	23/11/2008	Bình Phước	Kinh	310221	5.25	3	4.25	0	20.75	nv2_ln
249	Thị Thơ	Nữ	05/03/2008	Bình Phước	S'tiờng	310482	5.5	3.25	2.75	0.5	20.75	nv2_ln
250	Nguyễn Vũ Gia Huy	Nam	06/08/2008	Bình Dương	Kinh	320096	3	4.5	5.5	0	20.5	nv1
251	Danh Thị Linh Đan	Nữ	14/04/2008	Bình Phước	Khmer	310082	5	2	6	0.5	20.5	nv2_ln
252	Hoàng Ngọc Thanh Hằng	Nữ	07/10/2008	Bình Phước	Kinh	310117	5	3.5	3.5	0	20.5	nv2_ln
253	Nguyễn Hồng Long	Nam	27/12/2007	Bình Phước	Kinh	310243	6.25	2.75	2.5	0	20.5	nv2_ln
254	Lê Văn Ngọc	Nam	08/11/2008	Bình Phước	Kinh	310307	4.25	3.75	4.5	0	20.5	nv2_ln
255	Trần Thị Phương Uyên	Nữ	04/03/2008	Kiên Giang	Kinh	310596	6	3.25	2	0	20.5	nv2_ln
256	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	Nữ	20/05/2008	Thừa Thiên - Huế	Kinh	320206	5.25	2.25	4.75	0.5	20.25	nv1
257	Nguyễn Minh Trọng	Nam	22/12/2008	Bình Phước	Kinh	320283	5.5	3.25	2.75	0	20.25	nv1
258	Lê Thị Diễm Bình	Nữ	15/04/2008	Bình Phước	Kinh	310047	4.25	4.75	2.25	0	20.25	nv2_ln
259	Lê Mỹ Hân	Nữ	16/05/2008	Cà Mau	Kinh	310121	5	2.75	4.75	0	20.25	nv2_ln
260	Đặng Thị Thu Nguyệt	Nữ	15/05/2008	Bình Phước	Kinh	320170	4	4.75	2.5	0	20	nv1
261	Hồ Yến Nhi	Nữ	06/11/2008	Đồng Tháp	Kinh	320175	5.75	2.25	3.5	0.5	20	nv1
262	Nguyễn Thúy An	Nữ	19/07/2008	Bạc Liêu	Kinh	310007	5	3.5	2.5	0.5	20	nv2_ln
263	Cầm Thùy Hương Giang	Nữ	29/08/2008	Bình Phước	Thỏi	310105	5.5	2.75	3	0.5	20	nv2_ln
264	Tô Huy Hoàn	Nam	07/02/2008	Bình Phước	Kinh	310151	4.75	3.5	3.5	0	20	nv2_ln
265	Đỗ Trần Duy Phong	Nam	18/02/2008	Bình Phước	Kinh	310379	6	2.25	3.5	0	20	nv2_ln
266	Bùi Việt Thành	Nam	29/10/2008	Bình Phước	M??ng	310453	5	4.25	1	0.5	20	nv2_ln
267	Đặng Hòa Như ái	Nữ	22/10/2008	Khánh Hòa	Kinh	320001	3.25	4	5.25	0	19.75	nv1
268	Nguyễn Hoàng Bảo Anh	Nam	11/05/2008	Bình Phước	Kinh	320011	4.25	4	3.25	0	19.75	nv1
269	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	16/12/2008	Gia Lai	Kinh	320013	4.25	3.25	4.75	0	19.75	nv1
270	Trần Gia Bảo	Nam	23/02/2007	Bình Dương	Kinh	320031	4.75	3	4.25	0	19.75	nv1
271	Trần Nguyễn Hồng Nguyên	Nam	10/12/2008	Bình Phước	Kinh	320169	5.5	3	2.75	0	19.75	nv1
272	Dương Thị Đoan Thùy	Nữ	11/04/2008	Bình Phước	Kinh	320246	4.5	3.75	3.25	0	19.75	nv1
273	Bùi Thùy Trang	Nữ	13/04/2008	Bình Phước	Kinh	320260	4.5	3.75	3.25	0	19.75	nv1
274	Phạm Gia Khiêm	Nam	04/04/2008	Bình Phước	Kinh	310205	4.75	3	4.25	0	19.75	nv2_ln

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
275	Vũ Gia Khiêm	Nam	05/05/2008	Tp.HCM	Kinh	310207	3.25	3.75	5.75	0	19.75	nv2_ln
276	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Nữ	03/02/2008	Tp.HCM	Kinh	310314	3	5	3.75	0	19.75	nv2_ln
277	Phạm Anh Thư	Nữ	12/08/2008	Bình Phước	Kinh	310507	4.5	3.25	4.25	0	19.75	nv2_ln
278	Trần Thị Thanh Vy	Nữ	26/12/2008	Bình Phước	Kinh	310619	4	4.25	3.25	0	19.75	nv2_ln
279	Nguyễn Ngọc Như ý	Nữ	01/06/2008	Bình Phước	Kinh	310629	5	3.5	2.75	0	19.75	nv2_ln
280	Đặng Trung Duy	Nam	18/05/2008	Bình Phước	Kinh	320048	4.75	3	4	0	19.5	nv1
281	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	Nữ	01/08/2008	Bình Phước	Kinh	320074	5.25	2.75	3.5	0	19.5	nv1
282	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	25/08/2008	Bình Dương	Kinh	320089	4	4.25	3	0	19.5	nv1
283	Mai Hoàng Quốc Huy	Nam	07/06/2008	Bình Dương	Kinh	320095	4.25	3.75	3.5	0	19.5	nv1
284	Nguyễn Thị Mai Nga	Nữ	04/02/2008	Bình Phước	Kinh	320149	4.25	3.75	3.5	0	19.5	nv1
285	Thạch Thị Trúc Quỳnh	Nữ	07/02/2008	Bình Phước	Khmer	320208	4.75	3.25	3	0.5	19.5	nv1
286	Lê Phạm Thảo Nhi	Nữ	30/10/2008	Bình Phước	Kinh	310337	5	3.25	3	0	19.5	nv2_ln
287	Điêu Thị Minh Tâm	Nữ	19/07/2008	Bình Phước	S'tiêng	310435	4.5	3	4	0.5	19.5	nv2_ln
288	Võ Nguyễn Phương Thảo	Nữ	30/10/2008	Bình Phước	Kinh	310469	4.25	2.75	5.5	0	19.5	nv2_ln
289	Phan Việt Thắng	Nam	15/05/2008	Gia Lai	Kinh	310471	3.5	4.5	3.5	0	19.5	nv2_ln
290	Trần Gia Bảo	Nam	03/12/2008	Bình Dương	Kinh	320030	3.5	4.75	2.75	0	19.25	nv1
291	Vũ Đức Gia Bảo	Nam	02/03/2008	TP.HCM	Kinh	320032	4.75	3.5	2.75	0	19.25	nv1
292	Nguyễn Vũ Thanh Tuyền	Nữ	24/06/2008	Bình Phước	Kinh	320295	3.25	4	4.75	0	19.25	nv1
293	Trần Thị Khánh Băng	Nữ	24/09/2008	Bình Phước	Kinh	310042	5.5	2.25	3.75	0	19.25	nv2_ln
294	Nguyễn Trần Quỳnh Như	Nữ	07/06/2008	Bình Phước	Kinh	310361	3.25	4.5	3.75	0	19.25	nv2_ln
295	Trần Dục Tân	Nam	19/04/2008	Bình Phước	Kinh	310443	4.25	3	4.75	0	19.25	nv2_ln
296	Lê Quang Dũng	Nam	01/06/2008	Bình Phước	Kinh	320044	4	3.75	3.5	0	19	nv1
297	Lê Văn Đức Duy	Nam	20/02/2008	An Giang	Kinh	320049	3.25	4.25	4	0	19	nv1
298	Trần Mạnh Hùng	Nam	28/11/2008	Bình Phước	Kinh	320091	4.25	4	2.5	0	19	nv1
299	Lê Thị Yến Ly	Nữ	06/11/2008	Bình Thuận	Kinh	320127	4.75	2.75	4	0	19	nv1
300	Mai Huỳnh Trung Trực	Nam	12/02/2008	Tp.HCM	Kinh	320288	4.75	3.5	2.5	0	19	nv1
301	Dương Thị Kim Tuyền	Nữ	13/10/2008	Bình phước	Kinh	320296	4	4	3	0	19	nv1
302	Nguyễn Hoàng Đức Anh	Nam	03/07/2008	Nam Định	Kinh	310014	2.25	5	4.5	0	19	nv2_ln
303	Phạm Ngọc Lợi	Nam	31/07/2008	Bình Phước	Kinh	310246	5.5	2	4	0	19	nv2_ln
304	Thiều Nguyễn Bảo Nghi	Nữ	25/07/2008	Bình Phước	Kinh	310294	5.25	2.5	3.5	0	19	nv2_ln
305	Nguyễn Thị Như Ngọc	Nữ	03/02/2008	Bình Phước	Kinh	310313	6	2.25	2.5	0	19	nv2_ln
306	Phạm Thị Kim Ngân	Nữ	30/10/2008	Bình Phước	Kinh	320155	5.25	2.75	2.75	0	18.75	nv1
307	Nguyễn Phạm Gia Huy	Nam	22/03/2008	Tp.HCM	Kinh	310174	2	5	4.75	0	18.75	nv2_ln
308	Trương Công Huy	Nam	13/01/2008	Bình Phước	Kinh	310176	2.75	4.25	4.75	0	18.75	nv2_ln
309	Nguyễn Lê Khang	Nam	19/10/2008	Bình Phước	Kinh	310198	5	2.75	3.25	0	18.75	nv2_ln

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
310	Hồ Bối Nhã	Nữ	14/12/2008	Bình Phước	Kinh	320171	4.75	3.5	2	0	18.5	nv1
311	Trương Tuấn Tài	Nam	27/10/2007	Bình Phước	Kinh	320216	3.75	3	5	0	18.5	nv1
312	Trần Thị Thúy Vân	Nữ	19/03/2008	Bình Phước	Kinh	320303	2.75	5	3	0	18.5	nv1
313	Quách Thị Băng Châu	Nữ	05/08/2008	Thừa Thiên Huế	M??ng	310050	3.75	3.25	4	0.5	18.5	nv2_ln
314	Nguyễn Hữu Lê Minh	Nam	26/04/2008	Bình Phước	Kinh	310260	3.5	4	3.5	0	18.5	nv2_ln
315	Trần Ngọc Quốc	Nam	30/06/2008	Bình Phước	Kinh	310409	5	3	2.5	0	18.5	nv2_ln
316	Trương Thị Bảo Châu	Nữ	01/08/2008	Tp. HCM	Kinh	320038	3.5	3.5	4.25	0	18.25	nv1
317	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	22/01/2008	Bình Phước	Kinh	320083	4.5	2.25	4.75	0	18.25	nv1
318	Nguyễn Văn Nghĩa	Nam	09/05/2008	Quảng Nam	Kinh	320161	4.25	2.5	4.75	0	18.25	nv1
319	Trần Hoàng Thành	Nam	23/07/2008	Bình Phước	Kinh	320229	4.25	3.5	2.75	0	18.25	nv1
320	Phan Thị Hoài Trúc	Nữ	19/09/2008	Bình Phước	Kinh	320287	3.5	3.25	4.75	0	18.25	nv1
321	Lâm Thị Hiền Nhi	Nữ	15/03/2008	Bình Phước	Kinh	310336	5.5	2	3.25	0	18.25	nv2_ln
322	Mai Nguyễn Nhật Phi	Nam	05/12/2008	Tp.HCM	Kinh	310377	3.5	4	3.25	0	18.25	nv2_ln
323	Nguyễn Thị Hồng Phượng	Nữ	10/10/2008	Bình Phước	Kinh	310401	3.75	3.75	3.25	0	18.25	nv2_ln
324	Điểu Minh Trí	Nam	12/10/2008	Bình Phước	S'tiờng	310550	6.5	0.75	3.25	0.5	18.25	nv2_ln
325	Trần Thị Diễm My	Nữ	24/06/2008	Bình Phước	Kinh	320141	3.25	4	3.5	0	18	nv1
326	Trần Anh Thư	Nữ	13/03/2008	Đồng Tháp	Kinh	310509	4.5	3	3	0	18	nv2_ln
327	Đặng Hoài Ân	Nữ	13/10/2008	Bình Phước	Kinh	320020	5.5	3	0.75	0	17.75	nv1
328	Mạch Trần Nguyên Bảo	Nam	06/10/2008	Tp.HCM	Hoa	320025	3.5	3.25	3.75	0.5	17.75	nv1
329	Phạm Thị Hiền Diệu	Nữ	22/07/2008	Bình Phước	Kinh	320042	4.5	2.5	3.75	0	17.75	nv1
330	Vũ Quốc Duy	Nam	02/09/2008	Bình Phước	Kinh	320053	4	3	3.75	0	17.75	nv1
331	Nguyễn Thanh Đạt	Nam	04/11/2008	Bình Phước	Kinh	320060	3.25	3	5.25	0	17.75	nv1
332	Trần Thị Kim Ngân	Nữ	09/10/2008	Bình Phước	Kinh	320158	3.75	3.5	3.25	0	17.75	nv1
333	Nguyễn Ngọc Phượng	Nữ	15/10/2008	Bình Phước	Kinh	320200	2.5	4	4.75	0	17.75	nv1
334	Võ Văn Triển	Nam	25/10/2008	Bình Phước	Kinh	320279	3.25	3.75	3.75	0	17.75	nv1
335	Lê Minh Tuyền	Nữ	21/07/2008	Bình Phước	Kinh	320294	4.25	2.75	3.75	0	17.75	nv1
336	Phạm Trịnh Trường Vũ	Nam	09/10/2008	Bình Phước	Kinh	320308	3.5	4	2.75	0	17.75	nv1
337	Nguyễn Tấn Dũng	Nam	21/03/2008	Bình Phước	Kinh	310069	3.25	3.75	3.75	0	17.75	nv2_ln
338	Nguyễn Trần Thành Đạt	Nam	23/05/2008	Bình Phước	Kinh	310094	4	3.5	2.75	0	17.75	nv2_ln
339	Bùi Bảo Hân	Nữ	04/01/2008	Bình Phước	Kinh	310119	3.5	3.5	3.75	0	17.75	nv2_ln
340	Lê Thị Diễm Quyên	Nữ	03/07/2008	Bình Phước	Kinh	310414	4	2.75	4.25	0	17.75	nv2_ln
341	Danh Lâm Hoàng Oanh	Nữ	15/10/2008	Tp.HCM	Khmer	320193	4.75	2.75	2	0.5	17.5	nv1
342	Trần Nhật Thanh	Nam	04/02/2008	Bình Phước	Kinh	320226	3.25	3.75	3.5	0	17.5	nv1
343	Võ Uyển Nhi	Nữ	28/07/2008	Bình Phước	Kinh	310350	5.25	1.5	4	0	17.5	nv2_ln
344	Nguyễn Thị Hoài Thư	Nữ	27/06/2008	Bình Phước	Kinh	310504	5	2	3.5	0	17.5	nv2_ln

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số áo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
345	Nguyễn Quốc Dũng	Nam	11/12/2008	Bình Phước	Kinh	320045	3	3.25	4.75	0	17.25	nv1
346	Lê Văn Tài	Nam	02/03/2008	Bình Phước	Kinh	320213	3.5	3.25	3.75	0	17.25	nv1
347	Phạm Thị Thanh Trúc	Nữ	16/09/2008	Bình Phước	Kinh	320286	4.5	3.25	1.75	0	17.25	nv1
348	Hoàng Thị Thu Hà	Nữ	27/03/2008	Bình Phước	Kinh	310108	3	4.25	2.75	0	17.25	nv2_ln
349	Lê Minh Khải	Nam	08/05/2008	Bình Phước	Kinh	310191	5.5	0.5	5.25	0	17.25	nv2_ln
350	Trần Văn Khoa	Nam	30/03/2008	Bình Dương	Kinh	310209	4.5	1	6.25	0	17.25	nv2_ln
351	Nguyễn Thành Lập	Nam	06/12/2008	Bình Phước	Kinh	310223	4.5	2	4.25	0	17.25	nv2_ln
352	Dương Lộc Thái	Nam	18/05/2008	Bình Dương	Kinh	320222	3.75	3.25	3	0	17	nv1
353	Nguyễn Văn Đạt	Nam	24/03/2008	Bình Phước	Kinh	310095	3.5	3.25	3.5	0	17	nv2_ln
354	Nguyễn Tấn Lộc	Nam	08/09/2008	Bình Phước	Kinh	320124	4	3.25	2.25	0	16.75	nv1
355	Lâm Bun Thín	Nam	14/11/2008	Bình Phước	Khmer	320239	5.25	1.25	3.25	0.5	16.75	nv1
356	Nguyễn Duy Minh	Nam	28/04/2008	Bình Phước	Kinh	310259	3.5	2.75	4.25	0	16.75	nv2_ln
357	Lê Trần Băng Nhi	Nữ	21/05/2008	Tp.HCM	Kinh	310339	3.25	3.25	3.75	0	16.75	nv2_ln
358	Trương Diệu Tâm	Nữ	25/12/2008	Tp.HCM	Kinh	310440	4.75	1.5	4.25	0	16.75	nv2_ln
359	Hoàng Thị Kim Thanh	Nữ	09/12/2008	Bình Phước	Kinh	310451	5	2.25	2.25	0	16.75	nv2_ln
360	Nguyễn Đình Quốc Bảo	Nam	09/09/2008	Bình Phước	Kinh	320026	2.5	3.25	5	0	16.5	nv1
361	Trần Tuấn Kha	Nam	25/07/2008	Tiền giang	Kinh	320103	3.5	4	1.5	0	16.5	nv1
362	Nguyễn Minh Thuận	Nam	28/09/2008	Bình Dương	Kinh	320245	2	5	2.5	0	16.5	nv1
363	Nguyễn Đức Tài	Nam	20/05/2008	Bình Phước	Kinh	310429	5	2	2.5	0	16.5	nv2_ln
364	Bùi Minh Tính	Nam	13/10/2008	Tp.HCM	Kinh	310529	2.5	3.75	4	0	16.5	nv2_ln
365	Nguyễn Kim Bảo	Nữ	05/01/2008	Bình Phước	Kinh	320028	3.25	3.75	2.25	0	16.25	nv1
366	Nguyễn Văn Trung Kiên	Nam	07/02/2008	Bình Phước	Kinh	320114	2	3.5	5.25	0	16.25	nv1
367	Trần Nguyễn Đại Lợi	Nam	14/10/2007	Tiền Giang	Kinh	320125	2.75	4.25	2.25	0	16.25	nv1
368	Vũ Xuân Sơn	Nam	22/08/2008	Hải Dương	Kinh	320212	3.5	3	3.25	0	16.25	nv1
369	Phạm Phương Vy	Nữ	23/05/2008	Bình phước	Kinh	320315	3.5	3.5	2.25	0	16.25	nv1
370	Thị Hiều	Nữ	11/04/2008	Bình Phước	S'tiêng	310137	5	1.25	3.25	0.5	16.25	nv2_ln
371	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	11/04/2007	Bình Phước	Kinh	310234	4.25	2	3.75	0	16.25	nv2_ln
372	Ngô Thị Tâm Như	Nữ	13/05/2008	Tp.HCM	Kinh	310354	5	2	2.25	0	16.25	nv2_ln
373	Nguyễn Chí Tâm	Nam	06/11/2008	Tp.HCM	Kinh	310436	4	1.75	4.75	0	16.25	nv2_ln
374	Nguyễn Thị Diệu Huyền	Nữ	30/08/2008	Bình Phước	Kinh	320100	3.75	2.25	4	0	16	nv1
375	Lê Đăng Quỳnh Như	Nữ	14/06/2008	Bình Phước	Kinh	320186	2.5	2.75	5.5	0	16	nv1
376	Nguyễn Như Gia Phát	Nam	25/09/2008	Tp. HCM	Kinh	320194	4.75	1.5	3.5	0	16	nv1
377	Nguyễn Lập Thịnh	Nam	05/05/2008	Bình Phước	Kinh	320240	4.25	2.25	3	0	16	nv1
378	Nguyễn Thị Như ý	Nữ	03/06/2008	Bình Phước	Kinh	320320	2.75	3.5	3.5	0	16	nv1
379	Trần Hoàng Anh	Nam	01/09/2008	Bình Phước	Kinh	310028	5.75	1	2.5	0	16	nv2_ln

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Điểm thi Văn	Điểm thi Toán	Điểm thi Anh	Điểm ưu tiên, KK	Điểm xét tuyển	Trúng tuyển
380	Nguyễn Phương Bảo Ngọc	Nữ	16/02/2008	Bình Dương	Kinh	310310	4.75	1.25	4	0	16	nv2_ln
381	Nguyễn Thị Ngọc Thùy	Nữ	15/06/2008	Bình Phước	Kinh	320247	2.25	3.25	4.75	0	15.75	nv1
382	Nguyễn Tuấn Tú	Nam	29/01/2008	Bình Dương	Kinh	320291	4.25	1.75	3.75	0	15.75	nv1
383	Phạm Thị Trâm Anh	Nữ	10/08/2008	Bình Phước	Kinh	310024	3.25	3.25	2.75	0	15.75	nv2_ln
384	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	Nữ	01/05/2008	Bình Phước	Kinh	320177	2.75	3	3.75	0	15.25	nv1
385	Nguyễn Thị Hoài Thanh	Nữ	08/11/2008	Quảng Bình	Kinh	320225	4.75	1.75	2.25	0	15.25	nv1
386	Trần Anh Hào	Nam	23/08/2008	Bình Phước	Kinh	320072	2.75	3.25	3	0	15	nv1
387	Vũ Duy Mạnh	Nam	21/04/2007	Bình Phước	Kinh	320133	3	3	3	0	15	nv1
388	Hoàng Phương Bảo Thi	Nữ	13/01/2008	Bình Định	Kinh	320236	2	3.25	4.5	0	15	nv1
389	Tôn Thất Anh	Nam	14/01/2008	Bình Phước	Kinh	320016	4	1.75	3.25	0	14.75	nv1
390	Nguyễn Văn Đăng Khoa	Nam	15/04/2008	Bình Phước	Kinh	320108	2.25	3.25	3.75	0	14.75	nv1
391	Lâm Khánh Minh	Nam	07/06/2008	Bình Dương	Kinh	320136	3	2.75	3.25	0	14.75	nv1
392	Trần Viết Thông	Nam	28/06/2008	Bình Phước	Kinh	320243	3.25	1.75	4.75	0	14.75	nv1
393	Mai Nhật Tuấn	Nam	04/02/2008	Tp.HCM	Kinh	320292	2.5	3.5	2.75	0	14.75	nv1
394	Phan Trần Hoàng Anh	Nữ	12/08/2008	Bình Phước	Kinh	320015	3	2.25	3.75	0	14.25	nv1
395	Châu Ngọc Sáng	Nam	26/05/2008	Bình Phước	Kinh	320210	3.75	2.25	2.25	0	14.25	nv1
396	Đặng Thị Bình	Nữ	27/05/2008	Bình Phước	Kinh	310046	4.25	2	3	0	15.5	nv2_ln
397	Vũ Viết Hoàng Nam	Nam	10/10/2008	Bình Phước	Kinh	310284	4.25	2	3	0	15.5	nv2_ln
398	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	28/05/2008	Bình Phước	Kinh	310502	4	2	3.5	0	15.5	nv2_ln
399	Lê Ngọc Trúc	Nữ	16/09/2008	Bình Phước	Kinh	310561	3.5	3.25	2	0	15.5	nv2_ln
400	Hoàng Quốc Nam	Nam	20/09/2008	Bình Phước	Kinh	310279	3.5	2.75	2.75	0	15.25	nv2_ln
401	Lê Quốc Nam	Nam	10/10/2008	Bình Phước	Kinh	310280	4.75	1.5	2.75	0	15.25	nv2_ln
402	Nguyễn Văn Ninh	Nam	16/09/2008	Tp.HCM	Kinh	320192	3.5	2.25	2.25	0	13.75	nv1
403	Vũ Yến Hồng	Nữ	06/03/2008	Bình Phước	Kinh	310156	4.5	1.5	3.25	0	15.25	nv2_ln
404	Bùi Nguyễn Quang Vinh	Nam	28/08/2008	Bình Phước	Kinh	310603	3.75	2.25	3.25	0	15.25	nv2_ln

* Điểm xét tuyển = (Văn + Toán) x 2 + Tiếng Anh + Điểm Ưu tiên (nếu có).

*** Danh sách có 404 học sinh trúng tuyển**

- Tuyển thẳng: **08** học sinh
- Nguyên vọng 1 vào trường THPT Lộc Thái: **297**
- Nguyên vọng 2 từ trường THPT Chuyên Bình Long: **19**
- Nguyên vọng 2 từ trường THPTDT Nội trú Tĩnh: **01**
- Nguyên vọng 2 từ trường THPT Lộc Ninh: **79**
- Điểm chuẩn nguyện vọng 1 là: **13,75**
- Điểm chuẩn nguyện vọng 2: **15,25**

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Hữu Toàn
Đào Xuân Lương
Phạm Văn Quyền
Phạm Tuấn Điệp
Trần Lê Thanh Trang

Lộc Ninh, ngày 17 tháng 7 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Trần Hồng Phước